

Bản án số: **122/2019/HS-PT**
Ngày: 10 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Điệp.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc và ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 73/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng T.O do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Hoàng T.O, sinh ngày 10/7/1977 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn G.K, xã H.T, thị xã H.Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Nấu ăn; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Lành Y và bà Phan Thị G; chồng: Phạm Văn H; con: Có 05 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**** Những người tham gia tố tụng khác:***

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng T.O: Bà Trương Thị Hồng Nhạn – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền cho những người đại diện hợp pháp của bị hại Phan C: Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1990; nơi cư trú: T1, phường H.C, thị xã H.Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 09/10/2018, Hoàng T.O không có giấy phép lái xe hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H8-2338 chạy trên đường tỉnh lộ 8B theo hướng Quốc lộ 1A - xã H.T, thị xã H.Tr để đi về nhà với tốc độ khoảng 30 đến 40 km/h (theo O khai). Khi đến gần Km 0⁺⁵⁰⁰ tỉnh lộ 8B thuộc phường H.C, thị xã H.Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế, O điều khiển xe mô tô vượt lên bên trái của một xe ô tô đang đi phía trước cùng chiều và đi qua phần đường của xe ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 75F1-486.61 do anh Trần Đức C điều khiển với tốc độ khoảng 50 đến 60 km/h (theo C khai) đang đi ngược chiều. Sau khi va chạm, xe do O điều khiển ngã xuống, còn xe do C điều khiển bị mất lái tiếp tục chạy một đoạn rồi va chạm vào phía sau xe đạp do ông Phan C điều khiển đang đi phía trước cùng chiều với xe của anh C gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Ông Phan C bị thương cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 11/10/2018 thì chết; Hoàng T.O và anh Trần Đức C đều bị thương. Xe mô tô biển kiểm soát 75H8-2338, xe mô tô biển kiểm soát 75F1-486.61 và xe đạp bị hư hỏng.

Hiện trường để lại sau khi tai nạn xảy ra là: Tại Km 0⁺⁵⁰⁰ tỉnh lộ 8B thuộc phường H.C, thị xã H.Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đường được đổ bê tông rộng 05m50; mặt đường phẳng, thẳng, tầm nhìn không bị che khuất và không có hệ thống chiếu sáng vào ban đêm; phía trước nơi xảy ra tai nạn về hướng Quốc lộ 1A 37m có biển báo công trình phía trước.

Chọn mép đường phải hướng xã H.T - Quốc lộ 1A, lấy cột điện số 24 làm mốc tiến hành khám nghiệm đã xác định: Điểm va chạm thứ nhất giữa xe mô tô 75H8-2338 và xe mô tô 75F1-486.61 xảy ra ở phần đường phải theo hướng khám nghiệm xã H.T - Quốc lộ 1A, cách mép đường phải 01m15 và ngay tại tâm vùng vờ số (03). Điểm va chạm thứ hai giữa xe mô tô 75H8-486.61 và xe đạp xảy ra ở phần đường phải theo hướng khám nghiệm xã H.T - Quốc lộ 1A, cách mép đường phải 00m55, cách khởi điểm vùng chà và trượt số (04) hướng Quốc lộ 1A 01m50.

Trên cơ sở các dấu vết đã thu thập được tại hiện trường, phương tiện xác định: Nguyên nhân của vụ tai nạn là do lỗi của bị cáo Hoàng T.O điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 257-18/TT ngày 11/11/2018 đối với ông Phan Chi, Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

“1. Chẩn đoán pháp y : Chấn thương sọ não nặng không hồi phục sau tai nạn giao thông.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng. Loại trừ mọi nguyên nhân

khác”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 390-18/TgT ngày 13/11/2018 đối với Trần Đức C, Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vùng đùi, cẳng chân không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là: 10%.”

Ngày 01/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà ra yêu cầu số 12 và 13, trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hương Trà xác định giá trị thực tế bị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 75F1-486.61 và xe đạp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 23/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hương Trà kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 75F1-486.61 bị thiệt hại 1.016.000 đồng (Một triệu không trăm mười sáu nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 23/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hương Trà kết luận: Xe đạp bị thiệt hại 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

* Vật chứng thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu gồm:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 75F1-486.61.
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 75H5-2338.
- 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 75H5 – 2338.
- 01 xe đạp màu trắng có dán nhãn ghi chữ ACTION.

* Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại Phan C và bị hại Trần Đức C không yêu cầu bị cáo Hoàng T.O bồi thường thiệt hại và tự nguyện khắc phục, sửa chữa đối với tài sản bị thiệt hại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hoàng T.O 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/4/2019 và ngày 02/5/2019, bị cáo Hoàng T.O có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng T.O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo là thuộc diện hộ cận nghèo, chồng thường xuyên đau ốm và các con còn nhỏ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ tiền cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Tấn L cũng có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Hoàng T.O được hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cũng cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xử sơ thẩm, bị cáo có đến thăm nom gia đình người bị hại, có hỗ trợ 2.000.000 đồng cho gia đình người bị hại, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, chồng đau ốm không lao động được, con còn nhỏ dại, gia đình thuộc hộ cận nghèo, một mình bị cáo phải lao động nuôi sống gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cho rằng, trong vụ tai nạn này ngoài lỗi của bị cáo O thì còn có lỗi của người thứ ba là anh Trần Đức C. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng T.O, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 15 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận: Chiều tối ngày 09/10/2018, tại gần Km 0⁺500 đường Tỉnh lộ 8B thuộc phường H.C, thị xã H.Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hoàng T.O không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H8-2338 chạy lấn sang phần đường của xe ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 75F1-486.61 do anh Trần Đức C điều khiển đang đi ngược chiều làm cho xe của anh C bị mất lái chạy loạng choạng khoảng 20 mét thì đâm vào phía sau xe đạp do ông Phan C điều khiển đang đi phía trước cùng chiều với xe của anh C gây tai nạn. Hậu quả là ông Phan C bị thương nặng đến ngày 11/10/2018 thì chết. Hoàng T.O và anh Trần Đức C đều bị thương.

[2] Với hành vi trên , Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà đã kết án bị cáo Hoàng T.O về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng T.O, thấy rằng:

Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay, bị cáo đều thừa nhận đã điều khiển xe mô tô chạy lấn sang phần đường ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô của anh Trần Đức C đang đi ngược chiều gây tai nạn.

Nguyên nhân vụ tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không đi đúng phần đường của mình mà chiếm đường của xe ngược chiều; điều khiển xe mô tô trên 50cm³ nhưng không có giấy phép lái xe, vi phạm khoản 1, Điều 9, khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Bên cạnh đó, người thứ ba là anh Trần Đức C cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô trên 50cm³ khi chưa đủ 18 tuổi; tham gia giao thông trên đường không phân chia thành hai chiều xe riêng biệt, phía trước có xe ô tô đi ngược chiều nhưng không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm mà vẫn chạy tốc độ 50 đến 60 km/h, hành vi đó của anh C đã vi phạm điểm b, khoản 1, Điều 60, khoản 1, Điều 17 Luật giao thông đường bộ, đây cũng là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra tai nạn.

Mặc dù có lỗi của người thứ ba, không phải lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, nhưng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, cần giữ nguyên mức hình phạt này. Tuy nhiên, vụ án có lỗi hỗn hợp, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ tiền cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; trong vụ tai nạn này bị cáo cũng bị thương, tỉ lệ tổn hại sức khỏe là 28%, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, con đông còn nhỏ, chồng bị bệnh tật không lao động được, chỉ một mình bị cáo là lao động nuôi sống gia đình; nếu buộc bị cáo chấp hành hình phạt trong trại giam thì gia đình bị cáo đã khó khăn lại chồng chất khó khăn, ảnh hưởng đến cuộc sống và học tập của các con còn nhỏ. Do vậy, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nên bị cáo Hoàng T.O không phải chịu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm e, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng T.O, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hoàng T.O 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng T.O cho Ủy ban nhân dân xã H.T, thị xã H.Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-
-

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Điệp